

Số: 109 /2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Viên L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Phòng số 2206, Tòa nhà H - số 02 đường V, phường A, quận S,
thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn*: Ông Lương Thái H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Phòng số 2206, Tòa nhà H - số 02 đường V, phường A, quận S,
thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Viên L và ông Lương Thái H (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Viên L và ông Lương*

Thái H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 169 do Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/12/2012 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Viên L và ông Lương Thái H thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Ông Lương Thái H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lương Phạm Linh Ng, sinh ngày 22/12/2014 và bà Phạm Thị Viên L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lương Hiệp Ph, sinh ngày 25/02/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về tài sản chung: Bà L và ông H xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

d. Về nợ chung: Bà L và ông H xác nhận không có.

đ. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Phạm Thị Viên L tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Phạm Thị Viên L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0002557 ngày 16/5/2024. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Viên L số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường H, quận H, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Vũ